

Bản án số: 100/2022/HSST  
Ngày 28/9/2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đoàn Trung Phước.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đinh Xuân Thủy; Bà Vũ Thị Hoa.

***- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:*** Bà Lê Thu Quỳnh- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Than Uyên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa:***

Bà: **Kiều Thị T** - Kiểm sát viên

Ngày 28/9/2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Lai Châu, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự, thụ lý số 97/2022/TLST-HS ngày 12/9/2022, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 97/2022/QĐXXST-HS ngày 16/9/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **HÀ VĂN H**; Tên gọi khác: không; Giới tính: nam; Sinh ngày 05/5/1995, tại huyện T, tỉnh L; Nơi cư trú: bản M, xã P, huyện T, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Tiền án, tiền sự: không; Chức vụ Đảng, chính quyền, đoàn thể: không; Con ông Hà Văn T, sinh năm 1964 và bà Lò Thị L, sinh năm 1966; Gia đình bị cáo có 06 anh, chị, em; bị cáo là con thứ sáu; Bị cáo có vợ là Tòng Thị T, sinh năm 1998 và 01 người con, sinh năm 2016;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ 14 giờ 00 phút ngày 20/6/2022, tạm giam từ ngày 26/6/2022, tại Nhà tạm giữ Công an huyện T cho đến nay (có mặt).

***Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*** Chị Thảo Thị M, sinh năm 1986

Địa chỉ: Bản S, xã P, huyện T, tỉnh Lai Châu (có đơn xin vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 20/6/2022, tại chợ xã P, huyện T, tỉnh Lai Châu, Hà Văn H hỏi mượn xe mô tô của chị Thảo Thị M, sinh năm 1986, trú tại bản S, xã P, huyện T, tỉnh Lai Châu, nói là đi về nhà có việc và được chị M đồng ý. Sau

khi mượn được xe của chị M, H điều khiển xe đi đến bản N, xã Phúc T, huyện T, tỉnh Lai Châu để tìm mua Heroine sử dụng. Tại đây, H gặp và mua của một người phụ nữ không rõ lai lịch 01 gói Heroine với giá 50.000 đồng. Mua được Heroine, H cầm trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe đi về đến bản K, xã P, huyện T thì gặp lực lượng Công an đang làm nhiệm vụ, H đã thả gói Heroine đang cầm trên tay xuống đường nhưng bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang. Vật chứng thu giữ của Hà Văn H là 01 gói Heroine được gói bằng nilon màu hồng; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA biển kiểm soát 25B1-613.32

Tại bản Kết luận giám định tư pháp số 85 ngày 20/6/2022 của người giám định theo vụ việc thuộc Công an huyện T và Kết luận giám định số 586 ngày 22/6/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: *“01 mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Hà Văn H có khối lượng 0,11 gam (không thấy mười một gam); là ma túy, loại: Heroine”*.

Về vật chứng của vụ án gồm: 01 gói Heroine có khối lượng 0,11 gam, cơ quan điều tra đã gửi giám định hết, không hoàn lại; 01 mảnh nilon màu hồng; 01 bì niêm phong ban đầu; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA màu xanh đen bạc, biển kiểm soát 25B1-613.32 thu giữ khi bắt quả tang Hà Văn H.

Đối với xe mô tô, quá trình điều tra xác định: chiếc xe là tài sản đăng ký chủ sở hữu của chị Thào Thị M, sinh năm 1986, trú tại bản S, xã P, huyện T. Khi cho mượn xe, chị M không biết H dùng làm phương tiện đi mua Heroine. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô cho chị Thào Thị M.

Cáo trạng số 89/CT-VKS ngày 12/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, truy tố bị cáo Hà Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Hà Văn H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án về thời gian và địa điểm phạm tội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hà Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Về hình phạt, đề nghị áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51/Bộ luật hình sự, đề nghị tuyên phạt bị cáo Hà Văn H mức án từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo. Về vật chứng đề nghị áp dụng Điều 47/Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 mảnh nilon màu hồng, 01 vỏ bì niêm phong ban đầu.

Trong đơn xin vắng mặt, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị Thào Thị M trình bày: Khi Hà Văn H mượn chiếc xe mô tô BKS 25B1-613.32 của chị, chị không

biết H sử dụng chiếc xe để đi mua ma túy, chiếc xe đã được Cơ quan điều tra trả lại nên không đề nghị gì thêm.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, khách quan, toàn diện những chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Điều tra viên, Kiểm sát viên và những người tiến hành tố tụng khác đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đối với vụ án theo quy định tại các Điều 17, Điều 19, Điều 20, Điều 34, Điều 36, Điều 37, Điều 41, Điều 42/Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi phạm tội và cấu thành tội phạm: Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 20/6/2022, tại bản N, xã P, huyện T, tỉnh Lai Châu, Hà Văn H đã mua trái phép 01 gói Heroine của một người phụ nữ không rõ lai lịch với giá 50.000 đồng, mục đích để sử dụng. Sau đó, H cầm Heroine trong lòng bàn tay trái mang về nhà, trên đường đi về đến bản K, xã P, huyện T thì bị lực lượng Công an huyện T phát hiện, bắt quả tang. Vật chứng thu giữ của Hà Văn H là 01 gói Heroine có khối lượng 0,11 gam. Hành vi bị cáo Hà Văn H thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/Bộ luật hình sự.

[3]. Về tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo Hà Văn H là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Ma túy đang là nỗi nhức nhối trong đời sống xã hội, và là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Do đó mọi hành vi phạm tội liên quan tới ma túy cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4]. Về mục đích phạm tội của bị cáo: Bị cáo Hà Văn H là đối tượng nghiện chất ma túy, việc mua trái phép chất ma túy là để phục vụ nhu cầu nghiện chất ma túy của bản thân.

[5]. Về nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hà Văn H được sinh ra trong gia đình lao động, mặc dù có tuổi đời còn trẻ nhưng không

chịu khó tu dưỡng rèn luyện mà lại ăn chơi đua đòi và bị nghiện chất ma túy. Để có ma túy phục vụ nhu cầu bất hợp pháp của mình bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội. Như vậy nội dung Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố hành vi phạm tội và đề xuất mức hình phạt đối với các bị cáo là có căn cứ, cần được chấp nhận. Cần có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện cải tạo, cai nghiện trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Tuy nhiên quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại địa phương có điều kiện kinh tế, xã hội khó khăn, khả năng nhận thức pháp luật còn có phần hạn chế. Vì vậy Hội đồng xét xử cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51/Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo Hà Văn H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52/Bộ luật hình sự.

[6]. Về vật chứng: Khối lượng 0,11 gam Herroine đã trích toàn bộ làm mẫu vật gửi giám định, không hoàn lại mẫu vật nên HĐXX không xem xét, 01 mảnh nilon màu hồng, 01 vỏ bì niêm phong ban đầu xét thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy.

[7]. Một số vấn đề liên quan trong vụ án:

Về nguồn gốc Heroine, bị cáo Hà Văn H khai mua của một người phụ nữ không rõ lai lịch tại bản N, xã P, huyện T nên không có căn cứ để xác minh, điều tra, xử lý.

Đối với Thào Thị M, là người cho bị cáo Hà Văn H mượn xe mô tô. Quá trình điều tra xác định, khi cho mượn xe, chị M không biết việc Hà Văn H dùng làm phương tiện phạm tội nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với chị Thào Thị M là có căn cứ.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

[9]. Về biện pháp ngăn chặn: Cần tiếp tục áp dụng biện pháp tạm giam đối với bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

### ***Vì các lẽ trên***

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249, Điều 38, Điều 47, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51/Bộ luật hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 333/Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hà Văn H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hà Văn H 16 (mười sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/6/2022. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3. Về vật chứng: Tịch thu 01 mảnh nilon màu hồng, 01 vỏ bì niêm phong ban đầu để tiêu hủy.

Các vật chứng nêu trên đang được bảo quản, lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Than Uyên. Tình trạng, đặc điểm vật chứng như Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 16/9/2022 giữa Cơ quan CSĐT - Công an huyện T và Chi cục thi hành án dân sự huyện T.

4. Về án phí: Bị cáo Hà Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc kể từ ngày bản án được thông báo, niêm yết.

**Nơi nhận:**

- Toà án ND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp Lai Châu;
- VKSND cùng cấp;
- Chi cục THADS huyện T.
- Nhà TG.
- Người tham gia tố tụng.
- Bị cáo.
- Lưu HS.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

**Đoàn Trung Phước**